TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2022/QĐST-DS	*Đồng Xoài, ngày 26 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

- Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự về "*Tranh chấp về thừa kế tài sản"* thụ lý số: 68/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2018;

- Xét thấy: Vào ngày 16 tháng 9 năm 2022, nguyên đơn là bà Trần Thị N, bà Trần Thị S đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Ngày 16 tháng 9 năm 2022, người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn ông Trần Đình D (đã chết ngày 07 tháng 8 năm 2022) là chị Trần Thị Huyền Tr, anh Trần Hồng Q đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Ngày 16 tháng 9 năm 2022, bị đơn là ông Trần Đình L, bà Nguyễn Thị T đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về "*Tranh chấp về thừa kế tài sản"* thụ lý số: 68/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm: 1967; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Bà Trần Thị S, sinh năm: 1965; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ 1, ấp Bù Xăng, xã P, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Ông Trần Đình D, sinh năm: 1959 (đã chết); Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X tỉnh Bình Phước.

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Đình D: Chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm: 1988; Địa chỉ nơi cư trú: khu phố Th, phường B thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Anh Trần Hồng Q, sinh năm: 2002; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Trần Đình L, sinh năm: 1969; bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1976; Cùng địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Trần Thị Nguyệt, sinh năm: 1964; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đình L1, sinh năm: 1975; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Người giám hộ của ông L1: Ông Trần Đình L, sinh năm: 1969; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Chị Trần Thị Thu T, sinh năm: 1998; anh Trần Đình Gia P, sinh năm: 2003; Cùng địa chỉ nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn, người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Đình D, bị đơn được quyền khởi kiện lại vụ án khi có yêu cầu.

- Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả cho bà Trần Thị S số tiền tạm ứng án phí là: 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà bà S đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000449, Quyển số: 0009, ngày 18 tháng 7 năm 2018.

- Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả cho bà Trần Thị N số tiền tạm ứng án phí là: 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà

bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000448, Quyển số: 0009, ngày 18 tháng 7 năm 2018.

- Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả cho đại diện người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Đình D là chị Trần Thị Huyền Tr số tiền tạm ứng án phí là: 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà ông D đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000450, Quyển số: 0009, ngày 18 tháng 7 năm 2018.

- Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả cho ông Trần Đình L số tiền tạm ứng án phí là: 6.955.000 đồng (Sáu triệu chín trăm năm năm nghìn đồng) mà ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004101, ngày 24 tháng 11 năm 2021.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Xoài;
- THADS TP Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Ngô Ngọc Linh